TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2017/HNGĐ-ST
Ngày 22/11/2017.
V/v: tranh chấp Hôn nhân và gia đình-xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thị Thường

2. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Xuyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:

Không tham gia

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 280/2017/TLST-HNGĐ ngày 03/10/2017 về "tranh chấp Hôn nhân và gia đình - Xin ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 333/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/10/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1981 (có mặt).
Cư trú: Ấp Sơn Lập, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn*: Ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1980 (có mặt)
Cư trú: Ấp Sơn Lập, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm T trình bày: Tôi với ông Huỳnh Văn C chung sống với nhau từ năm 2008 có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc và sinh được một con chung tên Huỳnh Hữu Tr, sinh ngày 10/3/2010. Sau khi sinh con được vài năm thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông C không chịu lo làm ăn, thường xuyên nhậu nhẹt,

mỗi lần nhậu về thường hay đánh tôi và đuổi tôi ra khỏi nhà. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Huỳnh Văn C. Về con chung, sau khi ly hôn tôi yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Huỳnh Hữu Tr, yêu cầu ông C phải cấp dưỡng nuôi con theo quy đinh pháp luật; về tài sản chung, nợ chung không có.

Bị đơn ông Huỳnh Văn C trình bày: Tôi thống nhất với lời trình bà của bà Nguyễn Thị Cẩm T về thời gian chung sống, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên đến đầu năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hợp, thường xuyên cự cãi làm cho không khí gia đình ngày Cng căng thẳng và vợ chồng đã ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Nay, tôi đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà chị T; về con chung tôi yêu cầu được nuôi cháu Huỳnh Hữu Tr, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con; nếu bà T nuôi con thì tôi không cấp dưỡng; về tài sản chung, nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình xin ly hôn, bị đơn ông Huỳnh Văn C có địa chỉ cư trú tại ấp Sơn Lập, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bà T và ông C đều thừa nhận trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi nhau dẫn đến không khí gia đình ngày Cng căng thẳng và hai người đã ly thân khoảng 02 năm nay, trong thời gian ly thân mỗi người sống mỗi nơi, không ai tới lui thăm nhau, tại Tòa ông C cho rằng tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn với bà T. Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà T với ông C mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Cẩm T được ly hôn với ông Huỳnh Văn C.

[3] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống, bà T với ông C có một con chung tên Huỳnh Hữu Tr, sinh ngày 10/3/2010. Hiện nay cháu Tr chung sống với bà T, được bà T chăm sóc, nuôi dưỡng và cho đi học ổn định, qua lấy ý kiến của cháu Tr thì nguyện vọng của cháu muốn sống với mẹ. Để tránh xáo trộn về mặt tâm lý, Hội đồng xét xử nghĩ nên giao cháu Huỳnh Hữu Tr cho bà T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng; ông C không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật, bà T phải tạo điều kiện cho ông C đến thăm

nom chăm sóc con, khi cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con theo qui định pháp luật

[4] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5] Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Bà T yêu cầu xin ly hôn, ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cẩm T được ly hôn với ông Huỳnh Văn C.

- Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm T được nuôi con chung tên Huỳnh Hữu Tr, sinh ngày 10/3/2010;

Ông Huỳnh Văn C phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh Hữu Tr mỗi tháng 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng) cho đến khi cháu Tr tròn 18 tuổi tự lao động được. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 12 năm 2017.

Bà T phải tạo điều kiện cho ông C được quyền đến thăm nom, chăm sóc con, khi cần thiết có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con theo qui định pháp luật.

Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Cẩm T phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0003465 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (bà T đã nộp xong).

Ông Huỳnh Văn C phải chịu án phí cấp dưỡng 300.000 đồng.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh An Giang;*
- *VKSND huyện Thoại Sơn;*
- *Chi cục THADS H.Thoại Sơn;*
- *UBND xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn;*
- *Các đương sự (để thi hành);*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triều